

ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HIỆU TRƯỞNG ĐỐI VỚI TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC THUỘC THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

LÊ VĂN DŨNG(*)

TÓM TẮT: Qua khảo sát thực tế, tác giả đã tổng kết, phân tích những đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về công tác quản lý của hiệu trưởng đối với tổ trưởng chuyên môn tại một số trường tiểu học thuộc thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; đồng thời đề xuất một số kiến nghị nhằm giúp hiệu trưởng nâng cao hiệu quả quản lý đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện nay.

Từ khóa: quản lý, tổ trưởng chuyên môn, phong cách quản lý.

ABSTRACT: The superintendent of some of primary schools in My Tho city, Tien Giang province has evaluated the performance and managerial skills of the department heads. As a result of these evaluations we have come up with some suggestions to help the principals of these schools improve the skill set of their managerial staff and help their schools meet the current educational standard.

Key words: management, head teachers, management methodology.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong trường tiểu học có nhiều hoạt động, nhưng hoạt động chuyên môn là quan trọng nhất. Mỗi tổ chuyên môn hoạt động dưới sự điều hành của tổ trưởng. Vai trò của tổ trưởng chuyên môn như một thủ lĩnh của tổ, là người trực tiếp quản lý nhiều mặt hoạt động của giáo viên và cả khối lớp, là người chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về chất lượng giảng dạy của giáo viên trong tổ và kết quả học tập của học sinh.

Do vậy, để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, việc nâng cao hiệu quả quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn là vấn đề có ý nghĩa quan trọng và cấp thiết. Đây cũng là vấn đề chưa được quan tâm nghiên cứu đầy đủ để áp dụng trong thực tiễn quản lý giáo dục nói chung và đặc biệt là ở địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nói riêng.

2. VỊ TRÍ, VAI TRÒ, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỞNG TIỂU HỌC

Trong Luật Giáo dục, tại điều 54 nêu rõ: “Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động của nhà trường, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận”. Trong trường tiểu học, hiệu trưởng là người đứng đầu và chịu trách nhiệm về mọi mặt trong nhà trường, chịu sự quản lý trực tiếp của cơ quan nhà nước là Phòng Giáo dục và Đào tạo, thay mặt cơ quan nhà nước điều hành, triển khai, thực hiện hoạt động của nhà nước trong lĩnh vực giáo dục tại trường được phân công phụ trách (Quốc hội, 2005).

Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, tại khoản 1, 2

(*) Thạc sĩ. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Điều 20, Chương II quy định: hiệu trưởng trường tiểu học là người chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường. Hiệu trưởng do trường phòng giáo dục và đào tạo bổ nhiệm đối với trường tiểu học công lập, công nhận đối với trường tiểu học tư thục theo quy trình bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng của cấp có thẩm quyền; người được bổ nhiệm hoặc công nhận làm hiệu trưởng trường tiểu học phải đạt chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học. Đồng thời, tại khoản 5, Điều 20, Chương II của Điều lệ này quy định nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng như sau: a) Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; b) Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; c) Phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển chuyên; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định; d) Quản lý hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường; e) Quản lý học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiếp nhận, giới thiệu học sinh chuyển trường; quyết định khen thưởng, kỷ luật, phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại, danh sách học sinh lên lớp, ở lại lớp; tổ chức kiểm tra, xác

nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách; g) Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy bình quân 2 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định; h) Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội trong nhà trường hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; i) Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2010).

Từ cơ sở về vị trí, nhiệm vụ của hiệu trưởng trường tiểu học, bài viết tìm hiểu về giải pháp quản lý đội ngũ tổ trưởng chuyên môn tại một số trường tiểu học thuộc thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang qua đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý.

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Khảo sát được thực hiện với thầy cô tại hai trường tiểu học Lê Quý Đôn và Thiên Hộ Dương (thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang).

- Hệ số tin cậy của thang đo: 0,978 (Cronbach).

- Độ phân cách (ĐPC) của các câu trong phiếu hỏi về quản lý tổ trưởng tổ chuyên môn tại một số trường tiểu học ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang như sau.

Bảng 1: Kết quả ĐPC của các câu trong phiếu hỏi về quản lý tổ trưởng tổ chuyên môn tại một số trường tiểu học ở Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Câu	ĐPC	Câu	ĐPC	Câu	ĐPC	Câu	ĐPC	Câu	ĐPC
1	0,809	6	0,875	11	0,914	16	0,842	21	0,953
2	0,893	7	0,693	12	0,903	17	0,718	22	0,953
3	0,574	8	0,926	13	0,932	18	0,814	23	0,953
4	0,775	9	0,889	14	0,715	19	0,857		
5	0,894	10	0,853	15	0,903	20	0,918		

Tất cả các câu đều có trị số độ phân cách lớn hơn 0,40 nên sự phân biệt giữa những người đánh giá ở mức độ cao và những người đánh giá ở mức độ thấp là rõ rệt.

Mẫu chọn gồm 139 giáo viên và cán bộ quản lý tại một số trường tiểu học ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang được phân bố như sau:

Đơn vị công tác	N	%
Trường tiểu học Lê Quý Đôn	68	48,9
Trường tiểu học Thiên Hộ Dương	71	51,1

Giới tính	N	%
Nam	21	15,1
Nữ	118	84,9

Đối tượng	N	%
Hiệu trưởng	2	1,4
Giáo viên	122	87,8
Tổ trưởng chuyên môn	11	7,9
Phó hiệu trưởng	3	2,2
Không trả lời	1	0,7

Thâm niên công tác	N	%
Dưới 5 năm	23	16,5
Từ 5 – 10 năm	21	15,1
Từ 10 – 15 năm	15	10,8
Trên 15 năm	68	48,9
Không trả lời	12	8,6

Trình độ chuyên môn	N	%
Cử nhân	101	72,7
Khác	19	13,7
Không trả lời	19	13,7

4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Đánh giá chung của giáo viên và cán bộ quản lý về quản lý tổ trưởng chuyên môn tại một số trường tiểu học ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Kết quả xử lý tại Bảng 2 cho thấy đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về công tác quản lý tổ trưởng tổ chuyên môn của hiệu trưởng tại một số trường tiểu học ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo thứ tự từ cao xuống thấp theo các thứ bậc:

Từ 1 đến 5

Đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về quản lý tổ trưởng tổ chuyên môn tại một số trường tiểu học ở Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang ở 5 thứ bậc cao nhất là các hiệu trưởng cần có kinh nghiệm quản lý. Hiệu trưởng quản lý các tổ trưởng tổ chuyên môn theo sự phối hợp công tác, tạo điều kiện cho các tổ trưởng tổ chuyên môn phát huy phẩm chất tâm lý, khả năng chuyên môn và năng lực quản lý của bản thân và hiệu trưởng cũng cần quan tâm, động viên, hỗ trợ kịp thời. Nói cách khác, giáo viên và cán bộ quản lý đánh giá cao phong cách quản lý phân công cụ thể trên cơ sở tôn trọng cấp dưới của hiệu trưởng.

Từ 6 đến 15

Đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về quản lý tổ trưởng tổ chuyên môn tại một số trường tiểu học ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang từ thứ bậc 6 đến 15 là yêu cầu hiệu trưởng phải có năng lực chuyên môn để có thể cùng tổ trưởng tổ chuyên môn tìm ra giải pháp nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục, giao tiếp tốt trong công việc và đời sống; đặc biệt, hiệu trưởng phải tạo điều kiện cho tổ trưởng tổ chuyên môn phát huy được năng lực chuyên môn và quản lý.

Từ 16 đến 23

Đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về quản lý tổ trưởng tổ chuyên môn tại một số trường tiểu học ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang từ thứ bậc 16 đến 23 là những cách quản lý theo chức năng và cách giao tiếp trong đời thường.

Bảng 2: Đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về quản lý tổ trưởng tổ chuyên môn tại một số trường tiểu học ở Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Nội dung	TB	ĐLTC	Thứ bậc
1. Hiệu trưởng có kinh nghiệm trong việc quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 95	0, 35	1
2. Có sự phối hợp giữa hiệu trưởng và tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 94	0, 38	2
3. Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho tổ trưởng tổ chuyên môn có kiểm tra, đôn đốc	3, 94	0, 38	3
4. Hiệu trưởng tạo điều kiện để tổ trưởng tổ chuyên môn thể hiện năng lực	3, 93	0, 40	4
5. Hiệu trưởng tin tưởng khả năng công tác của đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 93	0, 40	5
6. Hiệu trưởng có năng lực chuyên môn trong quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 92	0, 39	6
7. Hiệu trưởng quan tâm, sâu sát, động viên, hỗ trợ kịp thời để đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn hoàn thành nhiệm vụ	3, 92	0, 41	7
8. Hiệu trưởng thông tin kịp thời đến các tổ trưởng tổ chuyên môn về các hoạt động trong trường	3, 92	0, 49	8
9. Hiệu trưởng tạo điều kiện cho các tổ trưởng phát huy vai trò của một tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 91	0, 42	9
10. Hiệu trưởng chỉ đạo tổ trưởng tổ chuyên môn đào sâu về chuyên môn, bàn bạc về biện pháp nâng cao chất lượng dạy học	3, 91	0, 40	10
11. Hiệu trưởng luôn lắng nghe và chia sẻ những khó khăn của tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 90	0, 43	11
12. Hiệu trưởng kịp thời chấn chỉnh nhược điểm, phát huy ưu điểm của các tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 90	0, 43	12
13. Hiệu trưởng sâu sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 90	0, 52	13
14. Hiệu trưởng tạo điều kiện để xây dựng gắn kết giữa các tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 89	0, 43	14
15. Hiệu trưởng phân công trách nhiệm tổ trưởng tổ chuyên môn hợp lý, có sự đồng thuận cao	3, 89	0, 47	15
16. Hiệu trưởng luôn lắng nghe ý kiến của tổ trưởng tổ chuyên môn và thực hiện theo nguyên tắc dân chủ - tập trung	3, 89	0, 44	16
17. Hiệu trưởng kiểm tra các hoạt động của đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 87	0, 45	17
18. Hiệu trưởng sát sao kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 86	0, 46	18
19. Hiệu trưởng đề cao vai trò của người tổ trưởng chuyên môn	3, 85	0, 47	19
20. Hiệu trưởng quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn một cách chặt chẽ	3, 84	0, 52	20
21. Hiệu trưởng quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn một cách mềm dẻo	3, 80	0, 62	21
22. Hiệu trưởng chỉ đạo tổ trưởng tổ chuyên môn tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của thành viên trong Tổ	3, 80	0, 58	22
23. Hiệu trưởng không quá coi trọng về lý mà xem nhẹ cái tình trong quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn	3, 60	0, 70	23

4.2. So sánh đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về quản lý tổ trưởng chuyên môn tại một số trường tiểu học ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Khi kiểm nghiệm F được dùng và 2 cột trị số F và P có trong bảng. Nếu $P < 0,05$ thì kiểm nghiệm F có sự khác biệt ý nghĩa thống kê giữa các tham số của khách thể nghiên cứu về cách đánh giá một ý kiến đó.

kê giữa các tham số của khách thể nghiên cứu về cách đánh giá một ý kiến đó; nếu $P > 0,05$ thì kiểm nghiệm F không có sự khác biệt ý nghĩa thống kê giữa các tham số của khách thể nghiên cứu về cách đánh giá một ý kiến đó.

Bảng 3: So sánh đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về quản lý tổ trưởng tổ chuyên môn tại một số trường tiểu học ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Nội dung	Vị trí công tác				F (df = 1)	P
	Giáo viên		CBQL			
	TB	ĐLTC	TB	ĐLTC		
1. Hiệu trưởng đề cao vai trò của người tổ trưởng chuyên môn	3,86	0,48	3,87	0,34	0,01	0,90
2. Hiệu trưởng luôn lắng nghe và chia sẻ những khó khăn của tổ trưởng tổ chuyên môn	3,90	0,45	4,00	0,00	0,75	0,38
3. Hiệu trưởng không quá coi trọng về lý mà xem nhẹ cái tình trong quản lý	3,61	0,72	3,56	0,62	0,07	0,78
4. Hiệu trưởng quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn một cách chặt chẽ	3,86	0,53	3,75	0,44	0,62	0,43
5. Hiệu trưởng có năng lực chuyên môn trong quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn	3,94	0,39	3,87	0,34	0,43	0,51
6. Hiệu trưởng kiểm tra các hoạt động của đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn	3,88	0,46	3,81	0,40	0,35	0,55
7. Hiệu trưởng quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn một cách mềm dẻo	3,81	0,60	3,87	0,34	0,12	0,72
8. Hiệu trưởng tạo điều kiện cho các tổ trưởng phát huy vai trò của một tổ trưởng tổ chuyên môn	3,90	0,44	3,93	0,25	0,05	0,80
9. Hiệu trưởng phân công trách nhiệm tổ trưởng tổ chuyên môn hợp lý, có sự đồng thuận cao	3,88	0,50	4,00	0,00	0,83	0,36
10. Hiệu trưởng kiểm tra sát sao, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ trưởng tổ chuyên môn	3,86	0,48	3,81	0,40	0,20	0,65
11. Hiệu trưởng kịp thời chấn chỉnh nhược điểm, phát huy ưu điểm của các tổ trưởng tổ chuyên môn	3,90	0,45	3,93	0,25	0,09	0,75
12. Hiệu trưởng tạo điều kiện để xây dựng gắn kết giữa các tổ trưởng tổ chuyên môn	3,89	0,46	3,93	0,25	0,14	0,70
13. Hiệu trưởng quan tâm sâu sát, động viên, hỗ trợ kịp thời để đội ngũ tổ trưởng tổ	3,92	0,42	3,87	0,34	0,21	0,64

chuyên môn hoàn thành nhiệm vụ						
14. Hiệu trưởng thông tin kịp thời đến các tổ trưởng tổ chuyên môn về các hoạt động trong trường	3,92	0,51	3,87	0,34	0,14	0,70
15. Hiệu trưởng là người có kinh nghiệm trong việc quản lý đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn	3,95	0,37	3,93	0,25	0,05	0,82
16. Hiệu trưởng chỉ đạo tổ trưởng tổ chuyên môn đào sâu về chuyên môn, bàn bạc về biện pháp nâng cao chất lượng dạy học	3,90	0,43	4,00	0,00	0,81	0,36
17. Hiệu trưởng chỉ đạo tổ trưởng tổ chuyên môn tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của thành viên trong tổ	3,81	0,60	3,81	0,40	0,00	0,99
18. Hiệu trưởng quan tâm sâu sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của tổ trưởng tổ chuyên môn	3,93	0,42	3,75	1,00	1,79	0,18
19. Hiệu trưởng luôn lắng nghe ý kiến của tổ trưởng tổ chuyên môn và thực hiện theo nguyên tắc dân chủ - tập trung	3,88	0,46	4,00	0,00	0,96	0,32
20. Có sự phối hợp giữa hiệu trưởng và tổ trưởng tổ chuyên môn	3,94	0,41	4,00	0,00	0,30	0,58
21. Hiệu trưởng tạo điều kiện để tổ trưởng tổ chuyên môn thể hiện năng lực	3,94	0,41	3,93	0,25	0,00	0,96
22. Hiệu trưởng tin tưởng khả năng công tác của đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn	3,94	0,41	3,93	0,25	0,00	0,96
23. Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho tổ trưởng tổ chuyên môn có kiểm tra, đôn đốc	3,95	0,40	3,93	0,25	0,01	0,89

Ghi chú: ĐLTC: độ lệch tiêu chuẩn; TB: trung bình cộng; N: số khách thể tham gia nghiên cứu

Bảng so sánh cho thấy kết quả đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về quản lý tổ trưởng chuyên môn tại một số trường tiểu học ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang không có sự khác biệt ý nghĩa về mặt thống kê theo thông số vị trí công tác. Nói cách khác, đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về công tác quản lý tổ trưởng chuyên môn là tương đương.

5. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn có vai trò rất quan trọng trong bộ máy nhà trường. Hiệu quả công việc của tổ trưởng tổ chuyên

môn có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của tổ chuyên môn và ảnh hưởng không ít đến chất lượng giáo dục toàn diện ở trường tiểu học. Trong nhà trường, hiệu trưởng đóng vai trò chủ đạo trong việc thiết lập và duy trì bầu không khí tâm lý sư phạm tích cực. Trong tổ chuyên môn, các thành viên gắn bó, đoàn kết, giúp đỡ nhau dưới sự quản lý trực tiếp của tổ trưởng tổ chuyên môn.

Hiệu trưởng cần dành một thời gian nhất định để cho các tổ trưởng chia sẻ kỹ năng giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ tổ chuyên môn, làm cho tổ trưởng quản lý,

lãnh đạo các thành viên trong tổ tạo được sự đồng thuận, nhất trí cao.

Việc xây dựng khối đoàn kết, thân ái, dân chủ là một việc làm không dễ. Do đó, hiệu trưởng trước hết phải là nơi quy tụ, tập hợp sự đoàn kết, hòa đồng với mọi người. Tất cả mọi việc cần công khai dân chủ, phát huy năng lực sở trường của từng thành viên trong hội đồng sư phạm, khơi gợi những ý tưởng sáng tạo của họ.

Vai trò kết nối các thành viên trong tổ thành một khối thống nhất đoàn kết là cả một nghệ thuật của tổ trưởng tổ chuyên môn. Do đó hiệu trưởng cần chỉ đạo tổ trưởng tổ chuyên môn thực hiện dân chủ hóa trong mọi hoạt động tổ; lắng nghe, chia sẻ những tâm tư nguyện vọng của các thành viên trong tổ; tổ chức các hoạt động tập thể, vui chơi giải trí, tham quan... để các thành viên gần gũi, hiểu, gắn bó với hoạt động của tổ chuyên môn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Điều lệ trường tiểu học*, Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Nguyễn Phúc Châu (2004), *Quản lý bộ máy tổ chức và đội ngũ nhân sự trong nhà trường*, Tập bài giảng, Hà Nội.
3. Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Thị Mỹ Lộc (1996), *Lý luận đại cương về quản lý*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
4. Quốc hội (2005), *Luật Giáo dục*, Số: 38/2005/QH11, Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2005.
5. Vũ Dũng (2006), *Giáo trình Tâm lý học quản lý*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội.
6. Trần Kiểm (2008), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội.
7. Thái Duy Tuyên (2003), *Những vấn đề chung của giáo dục học*, Đại học Sư phạm Hà Nội.

Ngày nhận bài: 14/10/2016. Ngày biên tập xong: 24/11/2016. Duyệt đăng: 30/11/2016